| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN QUỲNH PHỤ**<br>**TỈNH THÁI BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 87/2018/HS-ST
Ngày 23-10-2018

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Hương Liên

*Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Nguyễn Văn Diệu

2. Ông Nguyễn Duy Dân

***- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa***: Bà Phạm Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà:*** Ông Trần Viết Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 10 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 80/2018/TLST-HS ngày 24 tháng 9 năm 2018, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2018/QĐXXST- HS ngày 11 tháng 10 năm 2018 đối với

Bị cáo: Nguyễn Viết H, sinh ngày 12/10/1987; nơi sinh, đăng ký thường trú và nơi ở: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh D; nghề nghiệp: Lao động tự do; học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Viết R, sinh năm 1960 và bà: Nguyễn Thị N, sinh năm 1967; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 19/12/2004 Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xử phạt hành chính về hành vi gây thương tích, ngày 14/3/2006 Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, bản án số 07/2007/HSST ngày 12/02/2007 Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xử phạt 06 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*", ngày 12/01/2010 Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xử phạt hành chính về hành vi gây thương tích (đã được xóa tiền sự và án tích); bị tạm giữ từ ngày 11/6/2018 đến 14/6/2018 chuyển tạm giam cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình (có mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Minh T, sinh ngày 20/01/1990; địa chỉ: Tổ 13, thị trấn Q, huyện C, tỉnh D

Người làm chứng: Anh Lê Văn Th, sinh năm 1999; địa chỉ: Thôn L, xã O, huyện C, tỉnh D

Người chứng kiến: Ông Cao Đức Ă, sinh năm 1952; địa chỉ: Thôn U, xã Ô, huyện C, tỉnh D

(Đều vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 11/6/2018, Nguyễn Viết H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 17B5 - 28XYZ đi từ nhà đến thị trấn Q để mua thẻ điện thoại. Khi đi ngang qua khu vực ngã ba thuộc thôn I, xã Ô, huyện C thì Lê Văn Th đang đứng cùng Trần Minh T, Th gọi H. H vừa dừng xe thì T đến nói với H: *"Anh thiết kế cho em túi đá năm"*. H hiểu ý T muốn H bán cho T 01 túi ma túy đá trị giá 500.000 đồng, H đồng ý. T đưa cho H 600.000 đồng, H nhận tiền và bảo T đợi rồi điều khiển xe mô tô đi một lúc sau đó quay lại đưa túi ma túy cho T. Cùng lúc này, Tổ công tác của Công an huyện Quỳnh Phụ phát hiện, bắt quả tang, yêu cầu H, T và Th về Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Ô, huyện C làm việc. Kiểm tra người Trần Minh T thu giữ tại túi quần bên phải phía trước T đang mặc 01 túi nilon chứa các hạt tinh thể trong suốt dạng cục, T khai là ma túy đá vừa mua của H để sử dụng; kiểm tra người H và xe mô tô H sử dụng không phát hiện thu giữ gì. H khai túi ma túy là do H vừa đưa cho T, Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Viết H không thu giữ gì.

Bản kết luận giám định số 237/KLGĐ-PC54, ngày 11/6/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: *"Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,0725 gam (Không phẩy không nghìn bảy trăm hai mươi lăm gam).*

Methamphetamine STT: 323, Danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày *15/5/2018 của Chính phủ*".

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Viết H khai nhận: Bị cáo và Lê Văn Th là bạn quen biết nhau từ trước, bị cáo không quen biết Trần Minh T. Do nghiện ma túy nên bị cáo đã nhận tiền của Trần Minh T mục đích đi mua ma túy đá về bán lại cho T để kiếm lời nhằm mua ma túy thỏa mãn cơn nghiện của bản thân. Sau khi nhận của T 600.000 đồng gồm 03 tờ mệnh giá 200.000 đồng, bị cáo đến khu vực ngã tư V, xã M, huyện C hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá của một người

đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ (ý định của bị cáo số tiền còn thừa 100.000 đồng là tiền công của bị cáo). Bị cáo đã đưa 600.000 đồng nhận được từ T cho người đàn ông, người này nhận tiền rồi điều khiển xe máy đi một lúc thì quay lại đưa cho bị cáo túi ma túy đá nhưng không trả lại tiền thừa. Do không còn 100.000 đồng tiền công nên bị cáo định yêu cầu T sẻ lại một ít ma túy để bị cáo sử dụng, nhưng khi đưa túi ma túy cho T, chưa kịp bảo T sẻ lại ma túy thì bị bắt quả tang.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Trần Minh T khai: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 11/6/2018, anh đang có ý định đi tìm mua ma túy thì gặp bạn là Lê Văn Th, trong lúc hai người đang nói chuyện tại ngã ba thôn I, xã Ô, huyện C thì bị cáo H đi qua, do biết bị cáo H bán ma túy nên T đã nhờ mua giúp 500.000 đồng ma túy đá, khi trao đổi về việc mua ma túy thì Lê Văn Th đứng cách xa khoảng 4 – 5 m. Bị cáo H cầm 600.000 đồng đi một lúc, khi quay lại vừa đưa cho anh 01 gói ma túy đá thì bị bắt.

Người làm chứng là anh Lê Văn Th khai: Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 11/6/2018, anh đang đứng nói chuyện với anh Trần Minh T ở ngã ba thôn I, xã Ô, huyện C, nhìn thấy Nguyễn Viết H đi xe máy qua, anh có gọi H, khi H vừa dừng xe thì T đi ra chỗ H nói với H gì đó, do anh đứng xa nên không nghe rõ, nhưng anh có nhìn thấy T đưa cho H 03 tờ tiền mệnh 200.000 đồng. H đi một lúc rồi quay lại, lúc này anh vào quán nước, khi quay ra, Công an huyện Quỳnh Phụ yêu cầu anh cùng về trụ sở Ủy ban nhân dân xã Ô, huyện C làm việc về hành vi mua bán ma túy của H và T.

Người chứng kiến là ông Cao Đức Th khai: Trưa ngày 11/6/2018, ông đã chứng kiến việc Công an huyện Quỳnh Phụ khám xét đối với Nguyễn Viết H và Trần Minh T, thu giữ của T 01 túi dạng tinh thể trong suốt nghi là ma túy, Công an huyện Quỳnh Phụ đã lập biên bản phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng.

Bản cáo trạng số 86/CT-VKSQP ngày 21/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình truy tố Nguyễn Viết H về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Viết H về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự, phạt bị cáo từ 30 tháng đến 36 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu toàn bộ vật chứng là ma túy thu của Trần Minh T được hoàn trả sau giám định để tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng, bị cáo không có ý kiến gì.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã đủ tuổi và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, đúng như nội dung bản cáo trạng đã mô tả và được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng do Công an huyện Quỳnh Phụ lập ngày 11/6/2018, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, bản kết luận giám định cùng toàn bộ các tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 11/6/2018, tại khu vực ngã ba thôn I, xã Ô, huyện C, Nguyễn Viết H đã có hành vi bán trái phép 01 túi ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,0725 gam (*Không phẩy không nghìn bảy trăm hai mươi lăm gam*) cho Trần Minh T lấy 600.000 đồng, bị Công an huyện Quỳnh Phụ bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ truy tố và kết luận bị cáo Nguyễn Viết H phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Tệ nạn ma túy đang là mối quan tâm nhức nhối của toàn xã hội, ma túy làm ảnh hưởng đến kinh tế, sức khỏe, làm suy thoái giống nòi, là căn nguyên phát sinh các loại tội phạm khác, hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo đã reo rắc cái chết trắng cho con người. Bị cáo hiểu được tác hại của ma túy nhưng vẫn

phạm tội, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm của mình theo quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ "*thành khẩn khai báo*" theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng cũng như nhân thân của bị cáo đã nhiều lần bị xử phạt hành chính về các hành vi gây thương tích, trộm cắp tài sản và 01 lần bị xử phạt 06 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*", mặc dù đã được xóa tiền án, tiền sự nhưng điều đó cho thấy tuy đã được pháp luật cải tạo, giáo dục nhưng bị cáo không có ý thức sửa đổi, sống lương thiện. Vì vậy cần lên mức án tương xứng với hành vi bị cáo đã gây ra và việc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội trong thời gian chấp hành hình phạt là cần thiết để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội và có tác dụng trong đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung, như mức án đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*", như vậy bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có việc làm, thuộc diện hộ nghèo, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Do không có căn cứ xác định người đã bán ma túy cho bị cáo, do đó cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra xử lý.

Trong vụ án này, anh Trần Minh T là người mua trái phép chất ma túy của bị cáo mục đích để sử dụng cho bản thân, do khối lượng ma túy chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, bản thân anh T chưa có tiền án về tội phạm ma túy, do đó Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ đã xử phạt hành chính là có căn cứ.

Đối với anh Lê Văn Th, kết quả điều tra xác định, anh Th không biết nội dung giao dịch, không tham gia giao dịch mua bán trái phép chất ma túy với T và bị cáo H, do đó cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý đối với Lê Văn Th.

Về chiếc xe mô tô Yamaha Jupiter biển kiểm soát 17B5-28XYZ bị cáo sử dụng làm phương tiện đi mua bán trái phép chất ma túy, qua điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Quang Th. Anh Th cho H mượn nhưng không biết H dùng làm phương tiện để phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an

huyện Quỳnh Phụ đã trả lại chiếc xe trên cho anh Nguyễn Quang Th là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo 01 túi nilon chứa các hạt tinh thể trong suốt, kết quả giám định là ma túy loại Methamphetamine, cần tịch thu để tiêu hủy số ma túy trên là phù hợp với quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với khoản tiền 600.000 đồng bị cáo H nhận của anh Trần Minh T để mua cho anh T 500.000 đồng ma túy, còn 100.000 đồng ý thức của bị cáo đó là tiền công của bị cáo, nhưng khi đưa tiền để mua ma túy người bán ma túy cho bị cáo không trả lại bị cáo 100.000 đồng. Khi bị bắt giữ, Cơ quan Điều tra không quản lý của bị cáo khoản tiền nào, quá trình điều tra không có căn cứ xác định bị cáo đã thu lợi bất chính 100.000 đồng, do đó không buộc bị cáo pH nộp lại khoản tiền trên là có căn cứ.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Viết H phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*"

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 Bộ luật hình sự, phạt bị cáo Nguyễn Viết H 02 (*Hai*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/6/2018.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 0,0470 gam (*Không phẩy không nghìn bốn trăm bảy mươi gam*) mẫu gửi giám định và bao gói trong bao niêm phong số 237/KLGĐ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình hoàn lại đối tượng sau giám định.

Vật chứng trên đang được chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện và chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình ngày 21/9/2018.

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Viết H phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

***Nơi nhận***
- Bị cáo
- Người có QLNVLQ;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- Công an huyện Quỳnh Phụ;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Phụ;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Hương Liên**
**(Đã ký)**